**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**KHOA CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM**



BÁO CÁO MÔN:

**QUẢN LÍ DỰ ÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

GVHD: **ThS. Nguyễn Thị Thanh Trúc**

Nhóm:

**PHAN VĂN TÂM 10520061**

**HUỲNH NGỌC HIỆP 10520125**

**NGUYỄN VĂN SINH 10520128**

**NGUYỄN TẤN HOAN 10520135**

*TP. Hồ Chí Minh, tháng 12 năm 2013*

**MỞ ĐẦU**.

**LỜI CẢM ƠN**

Trong khoảng thời gian thực hiện báo cáo này, chúng em đã nhận được sự giúp đỡ, chỉ bảo tận tình của thầy cô bộ môn. Chúng em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến quý thầy cô. Đặc biệt xin chân thành cảm ơn cô Nguyễn Thị Thanh Trúc là người hướng dẫn, cung cấp cho chúng em những tài liệu và tạo điều kiện thuận lợi giúp đỡ chúng em để hoàn thành báo cáo một cách tốt nhất.

Chúng em cũng gửi lời cảm ơn đến bạn bè đã giúp đỡ chúng em hoàn thành đề tài này.

Do thời gian và kiến thức có hạn nên mặc dù đã cố gắng hết khả năng nhưng báo cáo không thể nào tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong được sự đóng góp của quý thầy cô để đề tài này hoàn chỉnh hơn.

**NHẬN XÉT**

**MỤC LỤC**

[1. GIỚI THIỆU 1](#_Toc374689899)

[**1.1.** **Giới thiệu hệ thống** 1](#_Toc374689900)

[**1.2.** **Danh sách các yêu cầu** 3](#_Toc374689901)

[**1.2.1.** **Yêu cầu nghiệp vụ** 3](#_Toc374689903)

[**1.2.2.** **Yêu cầu lưu trữ** 9](#_Toc374689904)

[**1.2.3.** **Yêu cầu tiến hóa** 10](#_Toc374689905)

[**1.2.4.** **Yêu cầu hiệu quả** 11](#_Toc374689906)

[**1.2.5.** **Yêu cầu tiện dụng** 13](#_Toc374689907)

[**1.2.6.** **Yêu cầu tương thích** 15](#_Toc374689908)

[**1.2.7.** **Yêu cầu bảo mật** 17](#_Toc374689909)

[**1.2.8.** **Yêu cầu an toàn** 18](#_Toc374689910)

[**1.2.9.** **Yêu cầu công nghệ** 19](#_Toc374689911)

[2. PHÂN TÍCH 20](#_Toc374689912)

[**2.1.** **Mô hình chức năng nghiệp vụ (BFD)** 20](#_Toc374689913)

[**2.1.1.** **Biểu đồ ngữ cảnh** 20](#_Toc374689914)

[**2.1.2.** **Biểu đồ phân rã chức năng** 21](#_Toc374689915)

[**2.1.3.** **Ma trận thực thể chức năng** 23](#_Toc374689916)

[**2.2.** **Mô hình hóa dữ liệu (ERD)** 25](#_Toc374689917)

[**2.4.** **Mô hình xử lý (DFD)** 27](#_Toc374689918)

[**2.4.1.** **DFD cấp 1** 27](#_Toc374689919)

[**2.4.2.** **DFD cấp 2** 28](#_Toc374689920)

[**2.4.3.** **DFD cấp 3** 29](#_Toc374689921)

[3. THIẾT KẾ 35](#_Toc374689922)

[**3.1.** **Thiết kế dữ liệu** 35](#_Toc374689923)

[**3.1.1.** **Mô hình quan hệ và mô hình mạng** 35](#_Toc374689924)

[**3.1.2.** **Mô tả các bảng dữ liệu** 36](#_Toc374689925)

[**3.1.3.** **Mô tả các ràng buộc toàn vẹn** 47](#_Toc374689926)

[**3.2.** **Thiết kế hệ thống** 57](#_Toc374689927)

[**3.2.1.** **Sơ đồ dữ liệu mức thiết kế** 57](#_Toc374689928)

[**3.2.2.** **Thiết kế phần mềm hệ thống** 59](#_Toc374689929)

[**3.3.** **Thiết kế giao diện** 66](#_Toc374689930)

[**3.3.1.** **Sơ đồ liên kết các màn hình** 66](#_Toc374689931)

[**3.3.2.** **Đặc tả giao diện** 67](#_Toc374689932)

[5. CÀI ĐẶT VÀ KIỂM THỬ 150](#_Toc374689933)

[5.1. Chức năng và mức độ hoàn thiện 150](#_Toc374689934)

[5.2. Thử nghiệm 151](#_Toc374689935)

[NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN 153](#_Toc374689936)

[HƯỚNG PHÁT TRIỂN 153](#_Toc374689937)

[PHỤ LỤC 154](#_Toc374689938)

[TÀI LIỆU THAM KHẢO 175](#_Toc374689939)

# Dự án: Quản lí nhà hàng khách sạn

# Yêu cầu:

Paradise - Thiên đường là một khách sạn cỡ lớn nhiều phòng bên trong bao gồm một nhà hàng bán đồ ăn, một quầy thức uống, một sàn nhảy và một phòng giải trí. Doanh số đạt được nhờ cho thuê phòng và bán đồ ăn, thức uống và các hoạt động giải trí.

Ban giám đốc đặc biệt quan tâm về hoạt động của khách sạn và muốn xây dựng phát triển một phần mềm có thể đáp ứng việc quản lí một cách thuận tiện nhất. Và nhóm đã nhận thực hiện phần mềm này.

Bản báo cáo này có mục đích là lên lịch nhằm theo dõi và quản lí dự này một cách tốt nhất.

# KHỞI ĐỘNG

Dự án Quản lí nhà hàng khách sạn liên quan đến việc phát triển ứng dụng trên môi trường .NET Framwork và hỗ trợ cấu trúc cho khách hàng có thể thuê phòng và sự dụng các dịch vụ của nhà hàng khách sạn. Ứng dụng này chủ yếu quan tâm đến nghiệp vụ của phòng tiếp tân. Vì chính ở khâu này mà khách liên hệ đặt chỗ, tìm thuê phòng, nhận chìa khóa phòng, đặt tiệc, yêu cầu dịch vụ (giặt ủi, dọn phòng, tham quan, ... ) và thanh toán tiền lúc rời khách sạn.

Khách đặt chỗ phải liên hệ với nhân viên của phòng tiếp tân, nhân viên này phải phân tích yêu cầu của khách và tham khảo hồ sơ dành chỗ và hiện trạng của kháh sạn để giải quyết yêu cầu của khách. Cần phải biết khách có bao nhiêu người, từ ngày nào đến ngày nào, khách cần phòng hạng nào (phòng hạng sang hay phòng bình dân), có yêu cầu gì đặc biệt không? để dành chỗ cho khách nếu đến thời điểm khách đến còn phòng trống (phòng chưa ai đặt chỗ hoặc không còn khách ở).

Khi khách hàng đến: Đa số khách đến khách sạn đã có dành chỗ trước (hoặc nhờ hướng dẫn viên du lịch dành chỗ). Số còn lại đến thuê ngay, với hy vọng còn thuê được phòng để thuê.

Khi khách hàng đến, nhân viên tiếp nhận sẽ hỏi xem vị khách đó có dành chỗ trước hay không, và danh trước với tên nào. Như vậy cần phải tham khảo đến hồ sơ dành chỗ trước. Đôi khi khách cứ khăng khăng đã có dành chỗ, trong khi thật ra không có. Khi khách đến không dành chỗ trước, nhân viên tiếp nhận phải xem còn phòng trống hay không. Nếu không, nhân viên này phải thông báo cho khách biết tên một số khách sạn khác có khả năng còn phòng. Nếu có phòng đáp ứng yêu cầu của khách nhân viên tiếp tân yêu cầu khách xuất trình giấy tờ và giữ lại chứng minh nhân dân hay giấy tờ tùy thân khác (nếu khách không có chứng minh nhân dân). Giấy tờ này sẽ trả lại khi khách hoàn thành thủ tục rời khách sạn.

Mỗi căn phòng, tùy theo kiểu, vị trí và những tiện nghi bố trí bên trong mà có một giá biểu riêng. Khi khách đến thuê, nhân viên tiếp tân phải ghi nhận phiếu đến. Mỗi phiếu đến chỉ lập cho một người khách, thường là người chịu trách nhiệm thanh toán sau này. Trên phiếu đến cần phải ghi rõ khách nào được bố trí ở phòng nào, vào khoảng thời gian nào (ngày nào) để thuận tiện trong việc khai báo tạm trú, tạm vắng khi nhà chức trách đến kiểm tra. Nhân viên tiếp nhận cho biết giá phòng của từng người hoặc cả nhóm (nếu nhóm đi chung, mướn nhiều phòng và trả tiền chung).

Nếu khách có yêu cầu dịch vụ (giặt ủi, gọi điện thoại, karaoke,…), nhân viên tiếp tân phải lập một bảng kê. Mỗi bảng kê có một số thứ tự và lập cho một khách, ghi tất cả những dịch vụ mà khách yêu cầu trong suốt quá trình lưu trú tại khách sạn. Trong đó phải ghi chi tiết khách yêu cầu dịch vụ gì vào thời điểm nào, chi phí tương ứng là bao nhiêu. Bảng kê chi phí này nhân viên tiếp tân giữ lại và sẽ yêu cầu khách thanh toán khi rời khỏi khách sạn sau đợt nghỉ.

Nếu khách có yêu cầu đặt tiệc tùng, nhân viên tiếp tân phải lập một hóa đơn. Trên hóa đơn ghi nhận những món mà khách yêu cầu. Qua hóa đơn đó thể hiện các yêu cầu của khách (số lượng, thẩm mỹ, cách và thời gian bày trí,…) và từ đó nhân viên tiếp tân thỏa thuận với khách đơn giá tương ứng cho từng món. Một bản sao hóa đơn được giao cho nhà hàng để bộ phận phục vụ chuẩn bị. Mỗi hóa đơn có một số thứ tự và ghi cho chỉ một khách hàng. Khách hàng có thể thanh toán hóa đơn ngay hoặc bộ phận tiếp tân giữ lại yêu cầu khách trả sau này.

Cuối ca làm việc nhân viên tiếp tân phải bàn giao hồ sơ cho nhân viên làm việc ca kế những hồ sơ, trao đổi những công việc còn tồn đọng cần phải giải quyết, nộp hết những số tiền mà khách đã thanh toán cho thủ quỹ.

### Nhiệm vụ 1: Khảo sát và tìm hiểu về các ứng dụng trên môi trường .NET

Quan mạng internet, chúng ta có thể dễ dàng tìm kiếm và nghiên cứu ở những ứng dụng trên môi trường .NET tương tự như dự án quản lí nhà hàng khách sạn. Dựa trên những yêu cầu của khách hàng, nhóm dự án đã đúc kết được những chức năng chính cần có của một hệ thống quản lí nhà hàng khách trên môi trường .NET như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chức năng** | **Mô tả** | **Độ khó** |
| F1: Register - Login | Chức năng đăng ký (Register) – đăng nhập (login) thành viên tham gia vào phần mềm quản lí nhà hàng khách sạn. | Trung bình – Phải có |
| F2: Add | Chức năng thêm thông tin về phòng, khách hàng, hóa đơn, … cho nhà hàng khách sạn | Trung bình – Phải có |
| F3: Search | Chức năng tìm kiếm thông tin về phòng, khách hàng, hóa đơn, … cho nhà hàng khách sạn | Trung bình – Phải có |
| F4: Update | Chức năng cập nhật thông tin về phòng, khách hàng, hóa đơn, … cho nhà hàng khách sạn | Trung bình – Phải có |
| F5: Report | Chức năng in báo cáo về thông tin doanh thu, thông tin tăng trưởng,… của nhà hàng khách sạn. | Trung bình – Phải có |
| F6: Display | Chức năng hiển thị tất cả thông tin doanh thu, thông tin tăng trưởng, phòng, khách hàng,… của nhà hàng khách sạn. | Trung bình – Phải có |
| F7: Payment | Chức năng thanh toán trực tuyến nhằm hỗ trợ cho khách hàng và tăng doanh thu cho nhà hàng khách sạn. | Cao - |

### Nhiệm vụ 2: Ma trận trọng số các chức năng

### Nhiệm vụ 3: Công việc của người quản trị dự án

### Nhiệm vụ 4: Tính NPV, ROI, và payback

### Nhiệm vụ 5: Tuyên bố dự án

# LẬP KẾ HỌACH

## Nhiệm vụ 1: Mô tả team

## Nhiệm vụ 2: Dự đoán chi phí chi trả cho nhân viên

## Nhiệm vụ 3: Viết thỏa thuận nhóm

## Nhiệm vụ 4: Viết Phát biểu về phạm vi

## Nhiệm vụ 5: WBS

### Nhiệm vụ 6: Gantt & Sơ đồ mạng

### Nhiệm vụ 7: Lập ma trận xác suất và tác động

# THỰC THI

# KIỂM SOÁT

## Nhiệm vụ 1: giải pháp ngăn chặn vượt phạm vi và gia tăng chi phí

## Nhiệm vụ 2: Cập nhật NPV, ROI, payback

# KẾT THÚC

## Nhiệm vụ 1: Viết báo cáo tổng kết

## Nhiệm vụ 2: Viết bài học kinh nghiệm

## Nhiệm vụ 3: Báo cáo tổng kết